

HƯỚNG DẪN
Công tác thi đua khen thưởng năm 2014

Thực hiện Hướng dẫn số 05 HD/ĐTNK ngày 27-5-2014 của Ban Thường vụ Đoàn Khối các cơ quan Trung ương; Căn cứ Quy chế số 01-QC/ĐTNVPTW, ngày 12-11-2012 của Đoàn Văn phòng Trung ương, Ban Thường vụ Đoàn Văn phòng Trung ương hướng dẫn phân loại tổ chức đoàn, đoàn viên và bình xét thi đua năm 2014, cụ thể như sau:

I. PHÂN LOẠI TỔ CHỨC ĐOÀN VÀ ĐOÀN VIÊN

1. Tiêu chuẩn đánh giá, phân loại đoàn viên

1.1. Đoàn viên xuất sắc

- gương mẫu, tích cực và sáng tạo trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên, thực hiện tốt các nhiệm vụ của người đoàn viên được quy định trong Điều lệ Đoàn.

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của cơ quan, đơn vị.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn và công tác Đoàn, có một số mặt được biểu dương, khen thưởng.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cơ quan, đơn vị, đóng đoàn phí đầy đủ.

1.2. Đoàn viên khá

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người đoàn viên được quy định trong Điều lệ Đoàn.

- Hoàn thành tốt công tác chuyên môn và nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, các hoạt động của Đoàn và đóng đoàn phí đầy đủ.

- Không vi phạm kỷ luật.

1.3. Đoàn viên trung bình

- Có ý thức thực hiện nhiệm vụ của người đoàn viên nhưng chỉ thực hiện đạt mức trung bình.

- Hoàn thành công tác chuyên môn, nhiệm vụ được giao.

- Tham gia không thường xuyên các buổi sinh hoạt, các hoạt động của Đoàn; đóng đoàn phí không đầy đủ.

1.4. Đoàn viên yếu

- Thiếu ý thức thực hiện nhiệm vụ của người đoàn viên theo quy định của Điều lệ Đoàn.

- Ít tham gia sinh hoạt Đoàn; đóng đoàn phí không đầy đủ.

- Vi phạm khuyết điểm, chưa có ý thức tự giác kiểm điểm và sửa chữa.

2. Tiêu chuẩn đánh giá, phân loại tổ chức đoàn

2.1. Đối với chi đoàn trực thuộc đoàn cơ sở

a. Xếp loại xuất sắc

+ Đảm bảo chế độ sinh hoạt định kỳ của chi đoàn, có tổ chức các buổi sinh hoạt theo chuyên đề; hình thức sinh hoạt phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện của chi đoàn. Tổ chức đại hội, hội nghị đúng quy định, thực hiện tốt công tác đoàn vụ và quản lý đoàn viên (sử dụng sổ chi đoàn đúng quy định...).

+ Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hoạt động bám sát với nhiệm vụ chính trị của chi đoàn và định hướng chỉ đạo của đoàn cấp trên. Thực hiện tốt các chương trình do đoàn cấp trên chỉ đạo.

+ Tổ chức thực hiện tốt chương trình rèn luyện đoàn viên.

+ Hoàn thành ít nhất 01 công trình, phần việc thanh niên.

+ 100% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại từ khá trở lên, trong đó có tối thiểu 30% đoàn viên xếp loại xuất sắc.

+ Đảm bảo 100% đoàn viên hoàn thành đóng đoàn phí đầy đủ.

b. Xếp loại khá

+ Đảm bảo chế độ sinh hoạt định kỳ của chi đoàn. Tổ chức đại hội, hội nghị đúng quy định, thực hiện tốt công tác đoàn vụ và quản lý đoàn viên (sử dụng sổ chi đoàn đúng quy định...).

+ Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hoạt động bám sát với nhiệm vụ chính trị của chi đoàn và định hướng chỉ đạo của đoàn cấp trên.

+ 100% đoàn viên trong chi đoàn xếp loại từ trung bình trở lên, trong đó có tối thiểu 30% đoàn viên xếp loại khá trở lên.

+ Đảm bảo ít nhất 90% hoàn thành đoàn phí đầy đủ (còn nhiều nhất 10% đoàn viên chưa đóng đoàn phí nhiều nhất 3 tháng).

c. Xếp loại trung bình

+ Chế độ sinh hoạt định kỳ chi đoàn không thường xuyên.

+ Chưa chủ động trong việc tham gia các các hoạt động, phong trào do đoàn cấp trên tổ chức, chỉ đạo, trong việc tổ chức đại hội, hội nghị chi đoàn.

+ Chi đoàn có không quá 30% đoàn viên xếp loại yếu.

+ Đảm bảo ít nhất 70% đoàn viên hoàn thành đoàn phí (còn nhiều nhất 30% đoàn viên chưa đóng đoàn phí nhiều nhất 3 tháng).

d. Xếp loại yếu

Không đảm bảo tổ chức được sinh hoạt và hoạt động chi đoàn; các hoạt động mờ nhạt, gây mất lòng tin của đoàn viên đối với tổ chức đoàn...

2.2. Đối với đoàn cơ sở, chi đoàn cơ sở

a. Xếp loại vững mạnh, xuất sắc

- Thực hiện đầy đủ các nội dung công việc do Đoàn Văn phòng Trung ương chỉ đạo, triển khai; điểm thi đua phải đạt **từ 80% trở lên**.

- Đối với đoàn cơ sở: 100% chi đoàn trực thuộc xếp loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 50% đạt loại xuất sắc.

b. Xếp loại khá

- Tổng điểm thi đua phải đạt **từ 65% trở lên**.

- Đối với Đoàn cơ sở: Có từ 70% tổng số chi đoàn trực thuộc xếp loại khá trở lên, không có chi đoàn xếp loại yếu.

c. Xếp loại trung bình:

- Tổng điểm phải đạt **từ 50% trở lên**.

d. Xếp loại yếu:

- Tổng điểm **dưới 50%**.

2.3. Chấm điểm thi đua

- Thang điểm đánh giá trên 4 nội dung công tác chính: Tuyên giáo, Xây dựng Đoàn, Phong trào và Văn phòng. Tổng điểm là **1000 điểm** tương ứng với tỷ lệ 100%, cụ thể xem trong mẫu bảng chấm điểm.

- Các cơ sở đoàn tự đánh giá, cho điểm từng mục theo bảng mẫu chấm điểm (kèm theo).

II. BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1.1. Các danh hiệu thi đua do Trung ương Đoàn và Đoàn Khối trao tặng:
thực hiện theo Quy chế thi đua, khen thưởng và Hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm 2014 của Trung ương Đoàn và Ban Thường vụ Đoàn Khối các cơ quan Trung ương.

1.2. Các danh hiệu thi đua do Đoàn Văn phòng Trung ương trao tặng:

* *Danh hiệu thi đua đối với tập thể:*

- Đoàn cơ sở hoặc Chi đoàn cơ sở xuất sắc dẫn đầu công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2014

- Đoàn cơ sở hoặc Chi đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2014.

- Chi đoàn (thuộc đoàn cơ sở) xuất sắc công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2014.

** Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:*

Đoàn viên xuất sắc năm 2014.

1.3. Hình thức khen thưởng

- Cờ đơn vị Đoàn cơ sở hoặc Chi đoàn cơ sở xuất sắc dẫn đầu năm 2014.

- Giấy khen đơn vị Đoàn cơ sở hoặc Chi đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc năm 2014.

- Giấy khen Chi đoàn (thuộc đoàn cơ sở) xuất sắc năm 2014.

- Giấy khen đoàn viên xuất sắc năm 2014.

- Các hình thức khen thưởng cấp trên do đoàn cấp trên quy định.

2. Chỉ tiêu khen thưởng

- Theo chỉ tiêu phân bổ năm 2014, Đoàn Văn phòng Trung ương xem xét, đề nghị Trung ương Đoàn khen thưởng không quá 02 tập thể (1 Đoàn cơ sở, 1 Chi đoàn cơ sở) và 02 cá nhân (trong số tập thể và cá nhân đạt danh hiệu xuất sắc) khi Đoàn Văn phòng Trung ương được công nhận là đơn vị xuất sắc.

- Đoàn Văn phòng Trung ương xem xét, đề nghị Đoàn Khối các cơ quan Trung ương khen thưởng 03 tập thể (2 Đoàn cơ sở, 1 Chi đoàn cơ sở; có thể xem xét chi đoàn trực thuộc có 3 năm liên tục được Đoàn Văn phòng Trung ương khen thưởng) và 05 cá nhân (trong số tập thể và cá nhân đạt danh hiệu xuất sắc) khi Đoàn Văn phòng Trung ương được công nhận là đơn vị xuất sắc.

- Cấp Đoàn Văn phòng Trung ương: Trong tổng số tập thể và cá nhân đạt danh hiệu xuất sắc, Ban Chấp hành Đoàn Văn phòng Trung ương xét khen thưởng với số lượng như sau:

+ Đối với tập thể:

* Đoàn cơ sở và Chi đoàn cơ sở: không quá 05 tổ chức.

* Chi đoàn (thuộc đoàn cơ sở): không quá 40% tổng số chi đoàn trực thuộc trong đoàn cơ sở đó.

+ Đối với cá nhân: Khen thưởng đối với cá nhân trong đơn vị trực thuộc Đoàn Văn phòng Trung ương theo số lượng như sau:

* Đơn vị có số đoàn viên dưới 50, tỷ lệ 20%;

* Đơn vị có số đoàn viên từ 50 đến dưới 100, tỷ lệ 15%;

* Đơn vị có số đoàn viên từ 100 đến dưới 200, tỷ lệ 13%;

* Đơn vị có số đoàn viên trên 200, tỷ lệ 10%.

(Trường hợp quy đổi theo tỷ lệ nêu trên có số dư thì từ 0.5 trở lên được làm tròn thành 1.0).

3. Quy trình và hồ sơ đề nghị khen thưởng

3.1. Quy trình xét khen thưởng

- Các cơ sở đoàn tự đánh giá, chấm điểm thi đua. Xây dựng báo cáo tổng kết công tác năm 2014 gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng Đoàn Văn phòng Trung ương.
- Hội đồng Thi đua khen thưởng Đoàn Văn phòng Trung ương chấm điểm và bình xét các danh hiệu thi đua trình Ban Thường vụ Đoàn quyết định.

3.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

- Báo cáo tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2014.
- Bảng tự chấm điểm đánh giá thi đua (đối với Đoàn cơ sở và Chi đoàn cơ sở).
- Công văn và danh sách các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (ghi rõ cấp đề nghị khen thưởng).
- Báo cáo thành tích tập thể (có xác nhận của cấp uỷ cùng cấp hoặc cấp uỷ cấp trên trực tiếp), báo cáo thành tích cá nhân (có xác nhận của Đoàn cơ sở).

* *Lưu ý:* Hồ sơ khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua khen thưởng Đoàn Văn phòng Trung ương (qua Văn phòng Đoàn), **trước ngày 10-11-2014 (thứ Hai)**. Đơn vị nộp hồ sơ sau ngày trên coi như không đề nghị khen thưởng.

*

Trên đây là hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm 2014, để đảm bảo tiến độ thời gian tổng kết và khen thưởng năm 2014, Ban Thường vụ Đoàn Văn phòng Trung ương đề nghị các cơ sở Đoàn thực hiện tốt các nội dung trên theo đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần bổ sung và điều chỉnh, Ban Thường vụ Đoàn Văn phòng Trung ương sẽ thông báo sau.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Văn phòng Trung ương (để báo cáo),
- Ban Dân vận Đảng ủy (để báo cáo),
- Các cơ sở đoàn trực thuộc (để thực hiện)
- Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT (qua mạng),
- Lưu Văn phòng Đoàn.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ ĐOÀN
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

(Đã ký)

Đinh Đình Đoàn

**BẢNG CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA
 CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN NĂM 2014**

S tt	Nội dung đánh giá	Thang điểm chuẩn	Điểm tự chấm	Điểm Hội đồng
I.	CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO	400		
1.	Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên	100		
2.	Công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống	50		
3.	Công tác giáo dục truyền thống	50		
4.	Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	100		
5	Chấp hành việc xây dựng Website Đoàn Thanh niên theo quy định	100		
II.	CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐOÀN	200		
1.	Công tác đoàn viên	50		
	- Triển khai nâng cao chất lượng đoàn viên	25		
	- Quản lý đoàn viên	25		
2.	Công tác chi đoàn, đoàn cơ sở	50		
	- Sinh hoạt chi đoàn	25		
	- Xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở đoàn	25		
3.	Công tác Đoàn tham gia xây dựng Đảng	50		
	- Nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng	25		
	- Triển khai nâng cao chất lượng đoàn viên; Quản lý đoàn viên	25		
4.	Công tác cán bộ; quy chế làm việc; tổ chức, tham gia hội nghị; tập huấn; kiểm tra, giám sát	50		
III.	PHONG TRÀO "XUNG KÍCH, TÌNH NGUYỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC" VÀ "ĐỒNG HÀNH VỚI THANH NIÊN LẬP THÂN, LẬP NGHIỆP"	300		
	Hoạt động Tháng Thanh niên	100		
8.	Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè	100		
9.	Phong trào xung kích phát triển kinh tế-xã hội: xung kích, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin; tình nguyện vì cộng đồng; an ninh trật tự, bảo vệ Tổ quốc; tham gia cải cách hành chính	50		
10.	Phong trào đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp: học tập, nâng cao trình độ; nghề nghiệp, việc làm; sức khỏe, văn hóa, thể thao; kỹ năng xã hội.	50		
IV.	CÔNG TÁC VĂN PHÒNG	100		
11.	Chương trình công tác; kế hoạch; báo cáo quý, sơ kết 6 tháng, báo cáo năm; đoàn phí; quản lý, lưu trữ văn bản của đoàn.	100		
	TỔNG	1000		